

VẤN ĐỀ CHỦ ĐỘNG VÀ TÍCH CỰC HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA KINH TẾ Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

NGUYỄN THANH(*)

Phân tích và khẳng định tính đúng đắn trong quan điểm của Đảng ta về chủ trương chủ động và hơn nữa, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hoá kinh tế đã trở thành một xu thế khách quan và nhất là khi Việt Nam ta đã trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), tác giả bài viết đã khẳng định: để thực hiện thắng lợi chủ trương này, một mặt, chúng ta cần phải chủ động và tích cực hội nhập sâu hơn và đầy đủ hơn với các thể chế kinh tế toàn cầu, khu vực và song phương; đồng thời thực hiện hội nhập có trọng điểm, theo lộ trình phù hợp với chiến lược phát triển đất nước. Mặt khác, chúng ta phải bảo đảm xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ và xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ phải gắn liền với chủ trương chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, kết hợp nội lực với ngoại lực thành nguồn lực tổng hợp theo phương châm lấy nội lực làm cái có ý nghĩa quyết định, lấy ngoại lực làm cái có ý nghĩa quan trọng.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, một lần nữa khẳng định quyết tâm đổi mới toàn diện và mạnh mẽ theo con đường xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh để sánh vai cùng các nước trên thế giới trong nhịp bước khẩn trương của thời đại, Đảng ta đã khẳng định, đi lên chủ nghĩa xã hội, cùng với việc phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước..., chúng ta cần phải "chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế"(1).

Có thể nói, chủ trương chủ động và hơn nữa, còn tích cực hội nhập kinh tế quốc tế mà Đảng ta đã đề ra là hoàn toàn đúng đắn trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đã trở thành "một xu thế khách quan, lôi cuốn ngày càng nhiều nước tham gia" và nhất là khi Việt Nam chúng ta đã trở thành thành viên chính thức của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Bước vào "sân chơi toàn

cầu hóa", để tiếp tục đổi mới đất nước một cách mạnh mẽ, toàn diện và đồng bộ, phát triển nhanh và bền vững, làm cho thế và lực của nước ta ngày càng lớn mạnh, sớm ra khỏi tình trạng của một nước kém phát triển và nhanh chóng trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại, đồng thời vẫn giữ được môi trường hoà bình và tạo thêm nhiều thuận lợi cho sự nghiệp đổi mới, phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ ngày một nhanh hơn, chúng ta không thể không mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.

Tuy nhiên, trong bối cảnh quốc tế hiện thời, khi hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, để hội nhập kinh tế quốc tế thành công, chúng ta không chỉ kiên định đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển, đồng thời thực

(*) Tiến sĩ triết học, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2006, tr. 69.

hiện nhất quán chính sách đối ngoại mở rộng, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế, mà còn phải tích cực phát triển công tác đối ngoại nhân dân theo phương châm "chủ động, linh hoạt, sáng tạo và hiệu quả", "tăng cường vận động viện trợ và nâng cao hiệu quả hợp tác với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài"(2). Khi kinh tế thế giới và khu vực tiếp tục phục hồi và phát triển, nhưng trong sự phục hồi và phát triển đó vẫn tiềm ẩn những yếu tố bất trắc khó lường, để hội nhập kinh tế quốc tế thành công, *một mặt*, chúng ta cần phải chủ động và tích cực hội nhập sâu hơn và đầy đủ hơn với các thể chế kinh tế toàn cầu, khu vực và song phương; *mặt khác*, thực hiện chủ trương hội nhập có trọng điểm, "theo lộ trình, phù hợp với chiến lược phát triển đất nước từ nay đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020", củng cố và phát triển quan hệ hợp tác song phương tin cậy với các đối tác chiến lược, "khai thác có hiệu quả các cơ hội và giảm tối đa những thách thức, rủi ro"(3). Điều này đặc biệt có ý nghĩa khi toàn cầu hóa kinh tế đang tạo ra cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều yếu tố bất bình đẳng, gây khó khăn, thách thức lớn cho các quốc gia, nhất là các nước đang phát triển và khi mà sự cạnh tranh kinh tế - thương mại, giành giật các nguồn tài nguyên, năng lượng, thị trường, nguồn vốn, công nghệ giữa các nước diễn ra với mức độ ngày càng gay gắt. Do vậy, để chủ trương chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế mà Đảng ta đã đưa ra được thực hiện với thắng lợi ngày càng to lớn và vững chắc, cùng với việc tận dụng triệt để những cơ hội và thuận lợi do toàn cầu hóa kinh tế mang lại, chúng ta phải tính đến và lường trước được những nguy cơ và thách thức do nó đặt ra, không coi thường bất cứ nguy cơ, thách thức nào, nhất là phải thực hiện hội nhập với phương châm

"vừa có hợp tác, vừa có đấu tranh". Việc chúng ta phải tính đến cả ảnh hưởng tích cực lẫn ảnh hưởng tiêu cực của toàn cầu hóa kinh tế khi xây dựng chiến lược phát triển đất nước, đồng thời tranh thủ cơ hội, vượt qua thách thức do nó đặt ra với tư cách "đòi hỏi bức bách của toàn dân tộc", như Đảng ta khẳng định tại Đại hội X của Đảng, khi thực hiện chủ trương chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế theo phương châm "vừa có hợp tác, vừa có đấu tranh" nhằm tiếp tục đổi mới hơn nữa, phát triển nhanh và bền vững hơn, là bởi:

Thứ nhất, về phương diện lý luận, toàn cầu hóa, như các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã chỉ rõ từ hơn 150 năm trước, do sự "xâm lấn khắp toàn cầu" và "bóp nặn thị trường thế giới" của chủ nghĩa tư bản đã khiến cho cả quá trình sản xuất lẫn quá trình tiêu thụ sản phẩm ở tất cả các nước đều "mang tính chất thế giới" và làm cho "công nghiệp mất cơ sở dân tộc", còn những ngành công nghiệp vốn là lợi thế của mỗi dân tộc thì bị thay thế bởi những ngành công nghiệp mà việc du nhập chúng "trở thành một vấn đề sống còn đối với tất cả các dân tộc văn minh". Không chỉ thế, toàn cầu hóa do chủ nghĩa tư bản chủ động tạo ra và nắm quyền khống chế, chi phối, như các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác đã khẳng định, còn khiến cho tình trạng cô lập, tự cung tự cấp ở các quốc gia dân tộc bị thay thế một cách tất yếu và không thể cưỡng nổi bởi quá trình "phát triển những quan hệ phổ biến, sự phụ thuộc phổ biến giữa các dân tộc"(4). Theo đó, có thể nói, toàn cầu hóa, mà trước hết là toàn cầu hóa kinh tế, trong quan niệm của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, về thực chất, là sự hội

(2) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr. 112, 113.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr. 114.

(4) Xem: C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.4. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr. 601,602.

nhập toàn cầu trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, là xu thế phát triển tất yếu, khách quan, hợp quy luật của xã hội loài người và do vậy, không một quốc gia dân tộc nào có thể tránh khỏi ảnh hưởng của nó.

Thứ hai, trong bối cảnh quốc tế hiện thời, toàn cầu hóa kinh tế, mặc dù mang một nội dung mới, với những nét đặc thù mới, khác rất nhiều so với dự báo của các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác, song về cơ bản, vẫn là quá trình hội nhập toàn cầu trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội và trên thực tế, nó đã thực sự trở thành một xu thế khách quan, xu thế tất yếu mà để tiếp tục phát triển, không một quốc gia dân tộc nào có thể đứng ngoài.

Thật vậy, toàn cầu hóa kinh tế hiện nay không chỉ là một xu thế khách quan, mà còn là một quá trình hiện thực, trong đó cả lực lượng sản xuất lẫn quan hệ kinh tế đã vượt ra khỏi biên giới quốc gia dân tộc và phạm vi khu vực để đạt tới quy mô toàn thế giới. Trong quá trình toàn cầu hóa kinh tế ấy, hàng hóa, vốn, tiền tệ, công nghệ sản xuất, thông tin khoa học đang vận động một cách thông thoáng, chuyển giao liên tục. Không chỉ thế, trong quá trình đó, sự phân công lao động và hợp tác lao động đã thực sự mang tính quốc tế; còn mối quan hệ kinh tế giữa các quốc gia dân tộc, các khu vực thì đã thực sự có sự đan xen lẫn nhau và đang hình thành nên một mạng lưới song phương, đa phương, vận hành theo các định chế mà người ta vẫn thường gọi là các "luật chơi" chung được hình thành trên cơ sở vừa đấu tranh, vừa hợp tác giữa các thành viên trong cộng đồng thế giới. Trong xu thế phát triển đó, mối quan hệ giữa các nền kinh tế dân tộc ngày càng trở nên gắn bó và sự phụ thuộc lẫn nhau giữa chúng cũng ngày càng lớn.

Thêm vào đó, các yếu tố đóng vai trò quy định quá trình toàn cầu hóa kinh tế hiện

nay không chỉ là tốc độ phát triển của sản xuất hàng hóa, của lực lượng lao động với sự hợp tác, phân công ngày càng sâu sắc và của sự giao lưu, hợp tác kinh tế ở tầm quy mô quốc tế, mà còn là sự phát triển với tốc độ vũ bão của khoa học và công nghệ hiện đại mà sự bùng nổ của công nghệ thông tin, hệ thống internet toàn cầu chỉ như những ví dụ cụ thể. Thêm nữa, sau sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu, trên thế giới hiện thời đã không còn sự tồn tại của hai nền kinh tế, hai thị trường vận động theo các quy luật khác nhau; các nước tư bản phát triển cũng không còn tiến hành phân chia thị trường thế giới thành các vùng ảnh hưởng rõ rệt mà cùng một lúc thâm nhập, cạnh tranh với nhau trên các thị trường khác nhau; nhiều nước trên thế giới chủ trương tích cực hội nhập vào nền kinh tế thế giới đã làm cho tính chất toàn cầu của nền kinh tế này ngày càng gia tăng rõ rệt. Cùng lúc đó, cả thế giới hiện thời đang phải đối mặt và cùng nhau giải quyết nhiều vấn đề toàn cầu bức xúc, như "khoảng cách chênh lệch giữa các nhóm nước giàu và nước nghèo ngày càng lớn; sự gia tăng dân số cùng với các luồng dân di cư; tình trạng khan hiếm nguồn năng lượng, cạn kiệt tài nguyên, môi trường tự nhiên bị hủy hoại; khí hậu diễn biến ngày càng xấu, kèm theo những thiên tai khủng khiếp; các dịch bệnh lớn, các tội phạm xuyên quốc gia có chiều hướng tăng" (5).

Tất cả những yếu tố đó đang làm cho quá trình toàn cầu hóa kinh tế hiện nay vừa có mặt tích cực, vừa có mặt tiêu cực; vừa có hợp tác, vừa có đấu tranh; vừa có khả năng tạo ra cơ hội phát triển, vừa chứa đựng nhiều mâu thuẫn và mang đến những thách thức lớn, khó lường cho mọi

(5) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sdd.*, tr. 74.

quốc gia dân tộc. Toàn cầu hóa kinh tế hiện nay đã đem lại cho các nền kinh tế quốc gia - dân tộc mối quan hệ gắn bó, hữu cơ, tùy thuộc vào nhau và khiến cho xu hướng liên kết kinh tế giữa các nền kinh tế này trở thành tất yếu. Song, mặt khác, toàn cầu hóa kinh tế hiện nay vẫn đang bị một số nước tư bản phát triển và các tập đoàn kinh tế tư bản xuyên quốc gia có sự tăng biến chưa từng thấy trong lịch sử khống chế, chi phối, còn các nền kinh tế dựa trên tính ưu việt của hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa đã không còn giữ được ưu thế vốn có trước đây của mình và do vậy, về thực chất, nền kinh tế toàn cầu hiện nay vẫn là nền kinh tế của tư bản toàn cầu. Với tính chất và bản chất đó, toàn cầu hóa kinh tế hiện nay vẫn luôn tiềm ẩn những yếu tố bất trắc, những thách thức lớn, khó lường và khiến cho sự bất bình đẳng trong phát triển vốn đã lớn lại ngày càng lớn hơn, gây nên nhiều khó khăn cho các nước đang phát triển mà Việt Nam chúng ta là một ví dụ.

Tuy nhiên, cũng với tính chất ấy, bản chất ấy, những thuận lợi và cơ hội lớn mà toàn cầu hóa kinh tế hiện nay đang mang lại cho tất cả các nền kinh tế quốc gia - dân tộc là điều không thể phủ nhận. Những thuận lợi và cơ hội đó trước hết là ở chỗ, nhờ toàn cầu hóa kinh tế mà thị trường được mở rộng, sự giao lưu hàng hóa trở nên thông thoáng hơn, hàng rào thuế quan ngày một giảm và do vậy, sự trao đổi hàng hóa trong phạm vi khu vực và quốc tế tăng nhanh, đem lại cơ hội đẩy nhanh tốc độ sản xuất hàng hóa cho nhiều nền kinh tế quốc gia - dân tộc. Cùng với việc mở rộng thị trường, toàn cầu hóa kinh tế hiện nay còn làm cho các luồng chuyển giao vốn vượt ra khỏi biên giới quốc gia - dân tộc và dẫn đến sự hình thành nhiều hình thức đầu tư và hợp tác sản xuất. Điều này đem lại cho

nhiều nền kinh tế quốc gia - dân tộc khả năng tiếp cận đa dạng với các nguồn vốn, công nghệ sản xuất, kinh nghiệm quản lý và theo đó, sự phân công lao động quốc tế theo hướng có lợi cho cả bên đầu tư vốn lẫn bên tiếp nhận vốn được hình thành. Cũng nhờ toàn cầu hóa kinh tế mà các thành tựu khoa học và công nghệ đã được chuyển giao một cách nhanh chóng, được ứng dụng rộng rãi trên phạm vi thế giới. Điều này đã đem lại cho các quốc gia - dân tộc đi sau trong sự phát triển kinh tế cơ hội tiếp cận với những thành tựu ấy để phát triển. Không chỉ thế, toàn cầu hóa kinh tế còn góp phần thúc đẩy quá trình giao lưu và hợp tác văn hóa giữa các quốc gia - dân tộc, làm cho họ ngày càng hiểu nhau, ngày càng xích lại gần nhau và qua đó, tạo môi trường thuận lợi cho cuộc đấu tranh vì hoà bình, hợp tác và phát triển.

Trên cơ sở nhận thức rõ và đánh giá đúng không chỉ những cơ hội thuận lợi, mà còn cả những khó khăn, thách thức lớn do toàn cầu hóa kinh tế mang lại và đặt ra đối với công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, khi đưa ra chủ trương chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, Đảng ta đã xác định rõ phương châm chủ đạo để thể hiện chủ trương đúng đắn này. Phương châm chủ đạo đó là: phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc, an ninh quốc gia, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc, bảo vệ môi trường(6).

Có thể nói, trong bối cảnh quốc tế hiện thời, nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đã trở thành một xu thế khách

(6) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.120.

quan, phương châm thực hiện chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế mà Đảng ta đã đưa ra là hoàn toàn đúng đắn. Bởi lẽ, bằng cách chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực, *một mặt*, chúng ta sẽ tận dụng được những cơ hội thuận lợi, những điều kiện thiết yếu để phát triển kinh tế, xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ; *mặt khác*, chỉ có trên cơ sở tự chủ được về kinh tế, chúng ta mới có thể chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực một cách có hiệu quả, mới có thể bảo đảm chủ quyền quốc gia và lợi ích dân tộc.

Thật vậy, với Việt Nam chúng ta hiện nay, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực không chỉ nhằm mục đích tạo thêm nguồn lực, tạo ra sức mạnh tổng hợp để đẩy nhanh tốc độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, mà còn nhằm mục đích đáp ứng yêu cầu và lợi ích quốc gia trong quá trình phát triển và qua đó, phát huy vai trò, ảnh hưởng của chúng ta tới quá trình hợp tác và phát triển của thế giới và khu vực, góp phần thiết thực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Kiên định phương châm bảo đảm vững chắc độc lập tự chủ về đường lối, chính sách phát triển kinh tế, giữ vững an ninh quốc gia, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và coi đó như một nguyên tắc cơ bản trong hội nhập kinh tế quốc tế là cơ sở nền tảng để chúng ta thực hiện thành công chủ trương chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế hiện nay. Không chỉ thế, việc xây dựng một tiềm lực kinh tế đủ mạnh để trên cơ sở đó, khai thác tối đa các lợi thế cạnh tranh, vượt qua mọi nguy cơ, thách thức trong hội nhập cũng là một yếu tố quan trọng, đảm bảo cho quá trình

chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực có được những thắng lợi ngày càng to lớn và vững chắc. Thực hiện phương châm hội nhập này, chúng ta không những cần phải nâng cao mức tích lũy từ nội bộ nền kinh tế quốc dân, mà còn phải xây dựng một cơ cấu kinh tế hợp lý, có sức cạnh tranh cao, đồng bộ hóa và ngày càng hiện đại hóa kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, không ngừng nâng cao năng lực nội sinh về khoa học và công nghệ. Không chỉ thế, chúng ta còn phải chủ động xây dựng lộ trình hội nhập hợp lý, "tiếp tục đổi mới thể chế kinh tế, rà soát lại các văn bản pháp quy, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống văn bản pháp luật bảo đảm tính đồng bộ, nhất quán, ổn định và minh bạch"(7). Và, cùng với việc không ngừng cải thiện môi trường đầu tư, thu hút mạnh các nguồn vốn đầu tư, đổi mới cơ chế quản lý, chúng ta cần phải "phát huy vai trò chủ thể và tính năng động của doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong hội nhập kinh tế quốc tế"; "xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư, phát triển thị trường mới, sản phẩm mới và thương hiệu mới"; đồng thời "khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam hợp tác liên doanh với các doanh nghiệp nước ngoài và mạnh dạn đầu tư ra nước ngoài"(8).

Chủ động hội nhập và phát triển kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đã trở thành một xu thế khách quan, việc bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau và cùng có lợi trong quan hệ song phương và đa phương với tất cả các nước, các vùng lãnh thổ trên thế giới và các tổ chức quốc tế, các trung tâm kinh tế cũng cần phải được coi là một phương châm cơ

(7) Xem: Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X* Sđd., tr.114.

(8) Đảng Cộng sản Việt Nam. *Sđd.*, tr. 115.

bản. Thực hiện nguyên tắc này trong hội nhập kinh tế quốc tế để Việt Nam chúng ta trở thành bạn, thành đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực, *một mặt*, chúng ta không được phép để phương hại đến lợi ích cần có và hợp lý mà chúng ta xứng đáng được hưởng; *mặt khác*, chúng ta cũng phải chấp nhận một sự chia sẻ lợi ích hợp lý cho các đối tác tham gia đầu tư và hợp tác sản xuất kinh doanh với chúng ta. Đồng thời, chúng ta cũng cần phải giữ vững nguyên tắc vừa hợp tác, vừa đấu tranh; vừa kiên quyết, vừa mềm dẻo để đạt tới mục tiêu và bảo vệ được lợi ích chính đáng của chúng ta trong quá trình đầu tư và hợp tác sản xuất kinh doanh.

Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đã trở thành một xu thế khách quan còn đòi hỏi chúng ta phải thực hiện nhất quán phương châm đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ kinh tế. Bởi lẽ, chỉ có trên cơ sở thực hiện tốt phương châm này, chúng ta mới có thể có được khả năng bảo đảm lợi ích quốc gia, bảo vệ an ninh và chủ quyền quốc gia trong hội nhập; đồng thời còn có được khả năng giữ vững độc lập tự chủ và sự cân bằng trong quan hệ quốc tế, tránh được sự lệ thuộc, phụ thuộc một chiều vào một đối tác hay một số đối tác nào đó trong quá trình hội nhập. Và, cũng chỉ có trên cơ sở thực hiện tốt phương châm này, chúng ta mới có thể tránh được sự độc quyền kinh doanh của một tập đoàn hay một số tập đoàn kinh tế nào đó trên đất nước ta, không để họ nắm quyền chi phối, khống chế, thao túng nền kinh tế nước ta, đồng thời tạo ra sự cạnh tranh giữa các đối tác nước ngoài trong quá trình liên kết, hợp tác

làm ăn với nước ta, tạo ra những lợi thế cần thiết cho các doanh nghiệp nước ta vươn ra làm ăn trên thị trường thế giới và khu vực.

Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đã trở thành một xu thế khách quan còn đòi hỏi chúng ta phải phát huy cao độ nguồn lực trong nước, đồng thời tranh thủ nguồn lực bên ngoài, kết hợp chặt chẽ nội lực với ngoại lực thành nguồn lực tổng hợp theo phương châm lấy phát huy cao độ nguồn lực trong nước làm cái có ý nghĩa quyết định, lấy tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài làm cái có ý nghĩa quan trọng. Bởi lẽ, trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế hiện nay, chỉ có trên cơ sở phát huy cao độ nguồn lực trong nước, chúng ta mới có thể tranh thủ được và sử dụng được một cách tối đa nguồn lực bên ngoài, mới biến ngoại lực thành nội lực cho sự phát triển kinh tế - xã hội nhanh, có hiệu quả và ngày càng bền vững.

Như vậy, có thể nói, với Việt Nam hiện nay, chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh toàn cầu hóa đã trở thành một xu thế khách quan để có thể tranh thủ, tận dụng và khai thác tối đa những cơ hội thuận lợi, đồng thời có thể khắc phục và vượt qua mọi nguy cơ, thách thức, mọi khó khăn, trở ngại trong quá trình hội nhập, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải bảo đảm xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ và xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ phải gắn liền với chủ trương chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, kết hợp nội lực với ngoại lực thành nguồn lực tổng hợp nhằm phát triển đất nước, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. □